

Tiền án: Không, Tiền sự: Không

Nhân thân: Ngày 28/10/2019 bị Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an thành phố Q khởi tố và ngày 17/3/2020 bị Viện kiểm sát nhân dân thành phố Q, tỉnh Bình Định truy tố về tội “*Cưỡng đoạt tài sản*” theo quy định tại khoản 1 Điều 170 Bộ luật hình sự.

Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 23/4/2020, hiện đang bị tạm giam tại trại tạm giam Công an thành phố Đà Nẵng (Có mặt).

- *Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

+ Bà **Trịnh Nguyễn Khánh L**, sinh năm: 1999, nơi ĐKKHKT: K450/H16/17/3 đường T, phường B, thành phố V, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, chỗ ở: Lô B12-4 đường P, phường N, quận S, thành phố Đà Nẵng (Có mặt).

+ Ông **Trần Văn Thành T**, sinh năm: 1999, địa chỉ: K152/1 đường T, phường B, quận H, thành phố Đà Nẵng (Có mặt).

+ Bà **Võ Thị Kim H**, sinh năm: 1970, địa chỉ: số 70 đường C, phường Đ, thành phố Q, tỉnh Bình Định (Có mặt).

- *Người chứng kiến:*

+ Ông **Nguyễn Triều S**, sinh năm: 1994, địa chỉ: 12 đường V, phường A, quận S, thành phố Đà Nẵng (Vắng mặt).

+ Ông **Văn Tiến B**, sinh năm: 1981, địa chỉ: Tổ 28 phường A, quận S, thành phố Đà Nẵng (Có mặt).

+ Ông **Nguyễn Thanh C**, sinh năm: 1956, địa chỉ: Tổ 02 phường A, quận S, thành phố Đà Nẵng (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 16 giờ 30 ngày 23/4/2020 tại trước nhà số 12 đường V, phường A, quận S, thành phố Đà Nẵng, trong lúc tuần tra kiểm soát Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thành phố Đà Nẵng phát hiện Đoàn Quốc D chở phía sau Trịnh Nguyễn Khánh L có biểu hiện nghi vấn nên tiến hành kiểm tra. Qua kiểm tra phát hiện, tại túi xách màu vàng D đang đeo trước ngực có 01 gói nylon kích thước khoảng (8x12) cm, bên trong có chứa thảo mộc khô, 01 gói nylon có kích thước khoảng (3x8) cm bên trong có 01 miếng giấy hình chữ nhật kích thước (0,8x1,2) cm nhiều màu sắc. D khai nhận đây là ma túy cần sa, tem giấy ma túy của D mang theo để bán cho Trần Văn Thành T với số tiền 1.000.000đ nhưng chưa kịp bán thì bị lực lượng công an phát hiện, lập biên bản phạm tội quả tang niêm phong tang vật.

Tang vật thu giữ:

- 01 gói nylon có kích thước khoảng (3x8) cm bên trong có 01 miếng giấy hình chữ nhật kích thước (0,8x1,2) cm nhiều màu sắc, ký hiệu là A1;
- 01 gói nylon kích thước khoảng (8x12) cm, bên trong có chứa thảo mộc khô, ký hiệu là A2;
- 01 chứng minh nhân dân mang tên Đoàn Quốc D;
- 3.000.000 đồng;
- 01 điện thoại di động Iphone có Imel số 353105104500251 lắp sim số 0901165152;
- 01 túi da màu vàng;
- 01 xe mô tô BKS 43C1-892.79.

Tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Đoàn Quốc D tại số 12 V, phường A, quận S, thành phố Đà Nẵng phát hiện và thu giữ:

- 19 hộp giấy màu cam có kích thước khoảng (12x7x22) cm bên ngoài hộp giấy ghi dòng chữ “Trà giảm cân”, bên trong mỗi hộp giấy có chứa bao nylon đựng thảo mộc khô, ký hiệu là B1;

- 01 bao nylon màu trắng có kích thước khoảng (50x70) cm, bên trong có chứa thảo mộc khô, ký hiệu là B2;

- 15 hộp nhựa bên ngoài được bọc bằng giấy cứng nhiều màu sắc, bên trong mỗi hộp nhựa có chứa ống thủy tinh chất lỏng (tinh dầu), kích thước hộp khoảng (1,5x3x8) cm và 03 hộp giấy cứng màu đỏ đen, có kích thước khoảng (3x2x12) cm, bên trong mỗi hộp giấy có chứa hộp nhựa đen chứa ống thủy tinh đựng chất lỏng tinh dầu, kí hiệu là B3;

- 01 máy cầm điện bằng nhựa màu trắng cam bên trên có ghi dòng chữ FEDEISH;

- 03 chậu thủy tinh cao khoảng 30 cm;
- 02 chậu thủy tinh cao khoảng 33 cm;
- 100 bao nylon kích thước (8x12) cm chưa qua sử dụng;

Thu giữ trong ngăn kéo tủ áo của Đoàn Quốc D:

- 01 cân tiểu ly màu bạc, kích thước khoảng (12x15) cm;
- 01 cân tiểu ly điện tử màu đỏ trắng, kích thước khoảng (05x12) cm;

Thu giữ trong tủ lạnh:

- 01 mảnh giấy cứng nhiều màu sắc hình chữ nhật có kích thước khoảng (8x7) cm, 01 mảnh giấy như trên không rõ hình dạng (nghĩ là ma túy tem loại LSD), ký hiệu là B4.

Thu giữ trong hộc tủ đầu giường của Đoàn Quốc D:

- 01 ví da màu vàng có kích thước khoảng (12x25) cm, bên trong ví có:
- + 20.000.000 đồng;
- + 400 USD;

- + 01 thẻ ATM Agribank mang tên Võ Thị Kim H;
- + 01 giấy đăng ký xe số 062029.

Tại kết luận giám định số 128/GĐ-MT ngày 28/4/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Đà Nẵng: Mẫu thảo mộc trong các gói niêm phong ký hiệu A2, B1, B2 gửi giám định là ma túy, loại cần sa, khối lượng thảo mộc: A2: 10,081 gam, B1: 4.700 gam, B2: 590,06 gam.

Tại kết luận giám định số 407/GĐ-MT ngày 07/5/2020 của Viện Khoa học hình sự, Phân viện tại thành phố Đà Nẵng:

- 01 mảnh giấy nhiều màu sắc niêm phong ký hiệu A1; 02 mảnh giấy nhiều màu sắc niêm phong ký hiệu B4 gửi giám định đều có chất ma túy (+)-Lysergide, khối lượng mẫu ký hiệu A1: 0,04 gam, B4: 1,51 g;am

- Chất lỏng màu vàng niêm phong ký hiệu B3 gửi giám định đều có chất ma túy Delta-9-tetrahydrocannabinol, tổng thể tích mẫu là 10ml.

Tại kết luận giám định bổ sung số 878/C09C-DD2 ngày 14/9/2020 của Viện Khoa học hình sự, Phân viện tại thành phố Đà Nẵng:

- Chất lỏng màu vàng ký hiệu B3 gửi giám định có nồng độ (hàm lượng) Delta-9-tetrahydrocannabinol trung bình là 0,85/ml

Qua điều tra xác định:

Đề có ma túy sử dụng và bán lại kiếm lời, từ tháng 11/2019, thông qua mạng xã hội telegram, Đoàn Quốc D đã sử dụng tên giả là “T” để đặt mua ma túy (cần sa, tem lười) với người có nick name “Alice” và ma túy (tinh dầu cần sa) với người có nick name “Hoàng Chương”. Cụ thể: D đã mua 01 kg ma túy cần sa với giá 10.000.000đ về phân lẻ bán lại được 20.000.000đ thu lợi được 10.000.000đ/01kg cần sa, tem lười mua với giá 100.000đ bán lại với giá 300.000đ đến 400.000đ thu lợi được 200.000đ đến 300.000đ/01 tem lười và tinh dầu cần sa với số tiền 800.000đ về bán lại với giá 1.200.000đ/01 hộp thu lợi được 400.000đ/01 hộp.

Giữa D và “Alice”, “Hoàng Chương” thực hiện việc mua bán ma túy bằng hình thức: sau khi thỏa thuận được số lượng, giá cả ma túy cần mua, D sẽ chuyển tiền vào số tài khoản của “Alice”, “Hoàng Chương” đã cung cấp. Mỗi lần đặt mua ma túy, “Alice”, “Hoàng Chương” đều đưa số tài khoản khác nhau qua tin nhắn, sau mỗi lần mua bán D đều xóa tin nhắn nên D không nhớ rõ số tài khoản của ngân hàng nào. Sau khi nhận tiền, “Alice”, “Hoàng Chương” sẽ gửi ma túy vào đường bưu điện số 04 đường T, phường A dưới tên người nhận là “Tấn” và số điện thoại 0336850751, để khi hàng đến thì bưu điện sẽ liên lạc với D theo số điện thoại 0336850751 để nhận. Ngày 23/4/2020, Đoàn Quốc D đặt mua 04 kg ma túy cần sa với số tiền 40.000.000đ, D đã chuyển tiền và nhận ma túy. Sau khi mua được ma túy, D đem về cất giấu tại số nhà 12 đường V, phường A, quận S, thành phố Đà Nẵng. Sau đó, D sử dụng tên giả “Tấn”, phần mềm Telegram và số điện thoại 0901165152 để thực hiện việc mua bán ma túy cần sa, tem lười, tinh dầu cần sa.

Khi người mua đồng ý thì D hẹn địa điểm và đến nơi bán ma túy cho các đối tượng nghiện, D đã nhiều lần bán trái phép ma túy cho nhiều đối tượng nhưng chỉ nhớ bán cho Trần Văn Thành T được 03 lần, cụ thể:

- Vào các ngày 01/4/2020, 16/4/2020, T sử dụng số điện thoại 0702310650 gọi điện thoại cho D theo số điện thoại 0901165152 để mua 500.000đ cần sa, D đồng ý điều khiển xe mô tô BKS 43C1-892.97 đến bán cần sa cho T trước quán cà phê 66 đường P.

- Vào ngày 21/4/2020, T tiếp tục sử dụng số điện thoại 0702310650 gọi điện thoại cho D theo số điện thoại 0901165152 để mua 1.000.000đ ma túy cần sa, D đồng ý điều khiển xe mô tô BKS 43C1-892.97 đến bán ma túy cần sa cho T trước quán cà phê 66 đường P

- Vào lúc 16 giờ 20 phút ngày 23/4/2020, Trần Văn Thành T gọi điện thoại cho Đoàn Quốc D theo số điện thoại 0901165152 hỏi mua 02 tem lười (ma túy LSD), D đồng ý và bán cho T với giá 700.000đ và thực hiện mua bán ma túy trước quán cà phê 66 đường P. D điều khiển xe mô tô BKS 43C1-892.97 chở bạn gái Trịnh Nguyễn Khánh L đi chơi tiện thể đến quán cà phê đã hẹn với T để bán ma túy nhưng khi đến 66 đường P thì D cảm thấy lo lắng vì mình bị phát hiện nên đã quay về phòng trọ số 12 đường V, phường A nhưng khi vừa đến nơi thì bị lực lượng công an phát hiện, bắt quả tang và thu giữ cùng tang vật.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan ông Trần Văn Thành T khai: Ông quen biết D qua mạng telegram, D rao bán cần sa, tinh dầu cần sa và tem lười. D để lại số điện thoại liên lạc là số 0901.165.152. Trước đây ông chỉ biết tên nickname của D là “Tấn”. Từ tháng 10/2019 ông đã nhiều lần mua ma túy cần sa và tem lười của D để sử dụng với giá khoản 500.000đ đến 1.000.000đ/ 01 lần, riêng trong tháng 4/2020 đã mua ma túy của D 3 lần vào ngày 01/4/2020, 16/4/2020, 21/4/2020 tại quán cà phê số 66 đường P, thành phố Đà Nẵng. D thường đi giao ma túy một mình, có 02 lần chở theo một người phụ nữ nhưng người đó đứng ngoài xe chờ, không trực tiếp giao ma túy.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan bà Trịnh Nguyễn Khánh L khai: Bà có nhiều lần đến nhà của Đoàn Quốc D tại phòng 601, căn hộ N, số 12 đường V, phường A, quận S nhưng không biết D hoạt động mua bán trái phép chất ma túy. Vào ngày 23/4/2020 bà và D dừng xe trước số nhà 12 đường V thì công an bắt và khám xét thu giữ 01 gói ma túy cần sa và tem lười, lúc đó D khai đó là ma túy D mang đi giao cho khách. Trước đó khoảng 01 giờ thì D có dùng xe máy của D chở bà đi qua đường P, sau đó đi về lại số 12 đường V thì bị công an bắt.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan bà Võ Thị Kim H khai: Bà là mẹ của Đoàn Quốc D, đầu năm 2020 bà ra thăm con có bỏ quên thẻ ATM của ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn chi nhánh Bình Định vừa qua bị cơ quan điều tra thu giữ. Về nguồn gốc xe máy BKS 43C1-89279 là bà mua của bà

Đỗ Thị Xuân Vân cho D sử dụng để đi lại, hợp đồng mua bán có công chứng tại Phòng Công chứng số 2 thành phố Đà Nẵng đứng tên người mua là Đoàn Quốc D. Nay bà xin được nhận lại thẻ ATM nói trên.

Lời khai của những người chứng kiến ông Nguyễn Thanh C, ông Nguyễn Triều S, ông Văn Tiến B phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản khám xét, lời khai của bị cáo.

Tại bản Cáo trạng số 94/CT-VKS ngày 04/9/2020 của Viện Kiểm sát nhân dân quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng đã truy tố bị cáo Đoàn Quốc D về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Qua xét hỏi, tranh tụng tại phiên tòa:

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố Đoàn Quốc D về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”

Đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251, điểm r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự xử phạt Đoàn Quốc D mức hình phạt từ 07 năm đến 08 năm tù.

Về xử lý vật chứng: áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy:

+ 01 hộp giấy niêm phong số 128/GĐ-MT ngày 28/4/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Đà Nẵng bên trong có chứa 7,478 gam mẫu A2, 4.600 gam mẫu B1, 573,63 gam mẫu B2 - là khối lượng ma túy hoàn lại sau giám định, toàn bộ vỏ bao gói;

+ 01 hộp giấy niêm phong số 878/C09C-Đ2 ngày 14/9/2020 của phân viện Khoa học hình sự tại thành phố Đà Nẵng, bên trong có chứa 6,0ml mẫu B3, 1,40 gam mẫu B4 là mẫu vật còn lại sau giám định và vỏ bao gói;

+ 01 máy cầm điện bằng nhựa màu trắng và cam bên trên có ghi dòng chữ FEDEISH; 01 cân tiểu ly màu bạc, kích thước khoảng (12x15) cm; 01 cân tiểu ly điện tử màu đỏ trắng, kích thước khoảng (05x12) cm; 03 chậu thủy tinh cao khoảng 30 cm; 02 chậu thủy tinh cao khoảng 33 cm; 100 bao nylon kích thước (8x12) cm chưa qua sử dụng;

+ 01 túi da màu vàng.

- Tịch thu sung ngân sách Nhà nước:

+ 01 điện thoại di động Iphone có Imel số 353105104500251, lắp sim số 0901165152;

+ 01 xe mô tô BKS 43C1-892.79;

+ Số tiền 23.000.000 VNĐ và 400 USD của bị cáo;

- Trả lại cho bị cáo: 01 Chứng minh nhân dân mang tên Đoàn Quốc D; 01 ví da màu vàng;

- Trả lại cho bà Võ Thị Kim H: 01 thẻ ATM mang tên Võ Thị Kim H;

- Tạm giữ 01 giấy đăng ký xe số 06209 để đảm bảo thi hành án.

Các vật chứng này hiện nay do Chi cục Thi hành án dân sự quận S, thành phố Đà Nẵng đang tạm giữ theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 21 tháng 9 năm 2020.

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, không có ý kiến tranh luận gì với đại diện Viện kiểm sát. Bị cáo không nói lời nói sau cùng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Sơn Trà, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Sơn Trà, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về hành vi phạm tội của bị cáo: Qua xem xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa, quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Sơn Trà và các tài liệu, chứng cứ khác đã được thu thập có tại hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở khẳng định:

Vào lúc 16 giờ 30 phút ngày 23/4/2020, tại trước số nhà 12 đường V, phường A, quận S, thành phố Đà Nẵng, khi Đoàn Quốc D đang tàng trữ 0,04 gam ma túy loại Lysergide, 10,081 gam ma túy loại cần sa để chuẩn bị bán cho Trần Văn Thành T nhưng chưa kịp bán thì bị lực lượng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thành phố Đà Nẵng phát hiện bắt quả tang. Tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Đoàn Quốc D tại số 12 đường V, phường A, quận S, thành phố Đà Nẵng thì phát hiện và thu giữ 5.290,06 gam ma túy loại cần sa, 10ml ma túy Delta-9-tetrahydrocannabinol, 1,51 gam ma túy loại Lysergide, mục đích D cất giấu để bán lại kiếm lời.

Như vậy, tổng số chất ma túy Đoàn Quốc D cất giấu nhằm mục đích bán cho các con nghiện bị thu giữ khi bị bắt quả tang và thu giữ tại nhà là 5.300,141 gam ma túy loại cần sa, 1,55 gam ma túy loại Lysergide, 10ml ma túy Delta-9-tetrahydrocannabinol.

Ngoài ra, qua điều tra xác định: từ tháng 11/2019 đến ngày bị bắt, Đoàn Quốc D đã nhiều lần mua trái phép chất ma túy của đối tượng có nick name “Alice”, “Hoàng Chương” với số tiền từ 10.000.000đ đến 40.000.000đ và nhiều lần thực hiện hành vi bán trái phép chất ma túy cho con nghiện để kiếm lời nhưng chỉ nhớ bán cho Trần Văn Thành T được 03 lần vào các ngày 01/4/2020, 16/4/2020, 21/4/2020 với số tiền từ 500.000đ đến 1.000.000đ tại trước quán cà phê 66 đường P, thành phố Đà Nẵng.

Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của những người tham gia tố tụng trong vụ án, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang cùng các chứng cứ, tài liệu điều tra thu thập có tại hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có cơ sở kết luận hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”. Do đó, Cáo trạng số 94/CT-VKS-ST ngày 04/9/2020 của Viện Kiểm sát nhân dân quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng đã truy tố bị cáo Đoàn Quốc D về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3]. Xét tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội: Bị cáo là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, là sinh viên có trình độ nhận thức được tác hại nguy hiểm của ma túy có khả năng gây nghiện mạnh, nguy hại cho sức khỏe con người, cũng như pháp luật nghiêm trị hành vi mua bán chất ma túy nhưng đã cố ý mua bán kiếm tiền lời để sử dụng cho mục đích cá nhân. Hành vi của bị cáo thuộc trường hợp rất nghiêm trọng, gây nguy hiểm rất lớn cho xã hội, không những xâm phạm đến chính sách quản lý độc quyền của Nhà nước về các chất ma túy mà còn là nguyên nhân gây ra nhiều tệ nạn cũng như các tội phạm nguy hiểm khác, ảnh hưởng xấu đến trật tự, an toàn xã hội. Do đó, cần phải xử lý bị cáo thật nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội của bị cáo, đủ tác dụng răn đe và phòng ngừa chung.

[4]. Xét nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo có nhân thân xấu, đang bị điều tra, truy tố về hành vi cưỡng đoạt tài sản. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tự thú những lần phạm tội trước đó, bị cáo có người thân là ông bà nội tham gia cách mạng, cha là sĩ quan quân đội nay đã già yếu được hưởng trợ cấp của Nhà nước nên Hội đồng xét xử áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự cho bị cáo khi quyết định hình phạt.

[5]. Về hình phạt bổ sung: do không xác minh được tài sản của bị cáo nên không áp dụng hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

[6]. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Cần tịch thu tiêu hủy đối với các vật chứng sau:

+ 01 hộp giấy niêm phong số 128/GĐ-MT ngày 28/4/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Đà Nẵng bên trong có chứa 7,478 gam mẫu A2, 4.600 gam mẫu B1, 573,63 gam mẫu B2 - là khối lượng ma túy hoàn lại sau giám định, toàn bộ vỏ bao gói là vật cấm tàng trữ, lưu hành;

+ 01 hộp giấy niêm phong số 878/C09C-Đ2 ngày 14/9/2020 của phân viện Khoa học hình sự tại thành phố Đà Nẵng, bên trong có chứa 6,0ml mẫu B3, 1,40 gam mẫu B4 là mẫu vật còn lại sau giám định, vỏ bao gói là vật cấm tàng trữ, lưu hành;

+ 01 máy cầm điện bằng nhựa màu trắng và cam bên trên có ghi dòng chữ FEDEISH; 01 cân tiểu ly màu bạc, kích thước khoảng (12x15) cm; 01 cân tiểu ly điện tử màu đỏ trắng, kích thước khoảng (05x12) cm; 03 chậu thủy tinh cao khoảng 30 cm; 02 chậu thủy tinh cao khoảng 33 cm; 100 bao nylon kích thước (8x12) cm chưa qua sử dụng, các vật chứng trên là công cụ sử dụng vào việc phạm tội, không còn giá trị sử dụng;

+ 01 túi da màu vàng không còn giá trị sử dụng.

- Cần tịch thu sung ngân sách Nhà nước đối với các vật chứng sau:

+ 01 điện thoại di động Iphone có Imel số 353105104500251 lắp sim số 0901165152; 01 xe mô tô BKS 43C1-892.79 là phương tiện bị cáo dùng vào việc phạm tội;

+ Số tiền 23.000.000 VNĐ và 400 USD của bị cáo là số tiền sử dụng vào việc phạm tội và thu lợi bất chính từ việc phạm tội mà có;

- Trả lại cho bị cáo: 01 Chứng minh nhân dân mang tên Đoàn Quốc D, vật chứng này là giấy tờ tùy thân không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo; 01 ví da màu vàng theo nguyện vọng của bị cáo xin lại để làm kỷ niệm.

- Trả lại cho bà Võ Thị Kim H: 01 thẻ ATM mang tên Võ Thị Kim H, vật chứng này không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo.

- Tạm giữ 01 giấy đăng ký xe số 062029 để đảm bảo thi hành án.

Các vật chứng này hiện nay do Chi cục Thi hành án dân sự quận S, thành phố Đà Nẵng đang tạm giữ theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 21 tháng 9 năm 2020.

[7]. Về vấn đề khác:

Đối với Trịnh Nguyễn Khánh L không biết việc Đoàn Quốc D cất giấu ma túy tại phòng trọ cũng như không tham gia vào việc mua bán trái phép chất ma túy cùng với Đoàn Quốc D nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Sơn Trà không đề cập hình thức xử lý là phù hợp.

Qua xác minh tại bưu điện thì vào tháng 4/2020, cụ thể vào ngày 23/4/2020 thì không có khách hàng nào được giao cho khách tên “Tấn” sử dụng số điện thoại 0901165152. Kiểm tra trên hệ thống của bưu cục thì trong tháng 4/2020 cũng không có khách hàng nào tên “Tấn”, do đó, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Sơn Trà không đề cập hình thức xử lý là có căn cứ.

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Đoàn Quốc D và Trần Văn Thành T Công an quận Sơn Trà đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính là đúng pháp luật.

Đối với các đối tượng có nick name là “Alice” và “Hoàng Chương” đã bán ma túy cho D hiện không xác định được nhân thân, lai lịch nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Sơn Trà tách ra, tiếp tục điều tra xử lý sau là phù hợp.

[8]. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng.

[9]. Xét các đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa về áp dụng điều luật, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, xử lý vật chứng là có căn cứ nên cần chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: bị cáo Đoàn Quốc D phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

1. Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251, điểm r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Đoàn Quốc D 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt giữ là ngày 23/4/2020.

2. Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy:

+ 01 hộp giấy niêm phong số 128/GĐ-MT ngày 28/4/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Đà Nẵng bên trong có chứa 7,478 gam mẫu A2, 4.600 gam mẫu B1, 573,63 gam mẫu B2 - là khối lượng ma túy hoàn lại sau giám định, toàn bộ vỏ bao gói;

+ 01 hộp giấy niêm phong số 878/C09C-Đ2 ngày 14/9/2020 của Phân viện Khoa học hình sự tại thành phố Đà Nẵng, bên trong có chứa 6,0ml mẫu B3, 1,40 gam mẫu B4 là mẫu vật còn lại sau giám định, toàn bộ vỏ bao gói;

+ 01 máy cầm điện bằng nhựa màu trắng và cam bên trên có ghi dòng chữ FEDEISH; 01 cân tiểu ly màu bạc, kích thước khoảng (12x15) cm; 01 cân tiểu ly điện tử màu đỏ trắng, kích thước khoảng (05x12) cm; 03 chậu thủy tinh cao khoảng 30 cm; 02 chậu thủy tinh cao khoảng 33 cm; 100 bao nylon kích thước (8x12) cm chưa qua sử dụng;

+ 01 túi da màu vàng của Đoàn Quốc D.

- Tịch thu sung ngân sách Nhà nước:

+ 01 điện thoại di động Iphone có Imel số 353105104500251 lắp sim số 0901165152 của Đoàn Quốc D;

+ 01 xe mô tô Honda loại Vario BKS 43C1-892.79, số máy KF41E1562776, số khung 4112KK562330 của Đoàn Quốc D;

+ Số tiền 23.000.000 đồng (Hai mươi ba triệu đồng tiền Việt Nam) của Đoàn Quốc D;

+ Số tiền 400 USD (Bốn trăm đô la Mỹ), gồm 03 tờ mệnh giá 100 USD, 05 tờ mệnh giá 20 USD của Đoàn Quốc D.

- Trả lại cho Đoàn Quốc D: 01 Chứng minh nhân dân mang tên Đoàn Quốc D; 01 ví da màu vàng kích thước (12x15) cm.

- Trả lại cho bà Võ Thị Kim H: 01 thẻ ATM mang tên Võ Thị Kim H.

- Tạm giữ 01 giấy đăng ký xe số 062029 để đảm bảo thi hành án.

Các vật chứng này hiện nay do Chi cục Thi hành án dân sự quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng đang tạm giữ theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 21 tháng 9 năm 2020.

3. Án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Đoàn Quốc D phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

5. Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 02 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND quận Sơn Trà;
- VKSND thành phố Đà Nẵng;
- Chi cục THADS quận S;
- Công an quận Sơn Trà;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Lê Thị Thúy Hằng